



KẾT LUẬN NỘI DUNG TỔ CÁO

Đối với ông Đoàn Văn Huê, nguyên Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là Trưởng phòng THADS khu vực 5 – Bắc Ninh)

Ngày 15/5/2026, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định số 7/QĐ-THADS-KNTC về việc thụ lý tố cáo đối với ông Đoàn Văn Huê – nguyên Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Bắc Ninh).

Căn cứ nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh kết luận nội dung tố cáo như sau:

I. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỔ CÁO

1. Nội dung tố cáo:

Tố cáo ông Đoàn Văn Huê về hành vi không thực hiện đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự trong quá trình kê biên, xử lý tài sản chung là quyền sử dụng đất diện tích 1.418m² (trong đó có 360m² đất ở và 1.048m² đất vườn) tại Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, nay là xã Khám Lạng, tỉnh Bắc Ninh, được UBND huyện Lục Nam cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00188 ngày 26/9/2003 cho hộ ông Dương Văn Vụ; gồm các hành vi: không thông báo, triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình tổ chức thi hành án; không thông báo quyền ưu tiên mua tài sản chung; không bảo đảm quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản chung của đồng sở hữu khi kê biên, xử lý tài sản, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

2. Nội dung giải trình của người bị tố cáo:

Ông Đoàn Văn Huê là Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành Quyết định thi hành án chủ động số 38/QĐ-CCTHADS ngày 26/03/2012 và Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 87/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (cũ). Theo nội dung các Quyết định thì ông Dương Văn Vụ và bà Nguyễn Thị Được, địa chỉ ở thôn Muối, xã Lan Mẫu, Lục Nam, Bắc Giang phải trả ông Nguyễn Văn Hòa số tiền

90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) cùng khoản tiền lãi suất chậm thi hành án và nộp khoản án phí 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã thực hiện thông báo quyết định thi hành án cho các đương sự theo đúng quy định. Hết thời hạn tự nguyện thi hành án, người phải thi hành án là ông Dương Văn Vụ và bà Nguyễn Thị Được không tự nguyện thi hành án. Chấp hành viên đã thực hiện xác minh điều kiện thi hành án, xác định hộ ông Vụ và bà Được có 6 khẩu gồm 2 vợ chồng và 4 con. Tài sản gia đình có:

- Quyền sử dụng 710m² (trong đó 360m² đất ở và 350m² đất vườn) tại thôn Muối, Lan Mẫu, Lục Nam, Bắc Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W073179 do UBND huyện Lục Nam cấp ngày 17/11/2003 cho hộ ông Dương Văn Vụ, trên đất có 01 nhà cấp 4 loại 02 tầng xây năm 2005, 02 gian bếp, 05 gian công trình phụ, 01 bộ bàn ghế bằng lim và diện tích đất, thửa đất và tài sản trên đất trị giá khoảng 700.000.000đ. Tài sản này đang thế chấp vay vốn tại Phòng giao dịch Sàn - Ngân hàng NN&PTNT huyện Lục Nam;

- Quyền sử dụng đất diện tích 1.428m² (trong đó 360m² đất ở và 1058m² đất vườn) tại Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, Lục Nam, Bắc Giang, giấy CNQSDĐ số 00188 do UBND huyện Lục Nam cấp ngày 26/9/2003 cho hộ ông Dương Văn Vụ; thửa đất và tài sản trên đất trị giá khoảng 120.000.000đ; tài sản này hiện không có đăng ký thế chấp tại đâu, không có sự thay đổi biến động kể từ khi được cấp Giấy CNQSDĐ.

Sau khi xác minh, Chấp hành viên đã ban hành thông báo số 176/TB-CCTHADS 20/5/2014 về việc xác định quyền sở hữu tài sản để thi hành án. Nội dung thông báo nêu: khối tài sản chung của hộ gia đình ông Dương Văn Vụ gồm diện tích 02 thửa đất 710m² và 1.418m² cùng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất, các thành viên hộ gia đình gồm ông Dương Văn Vụ, bà Nguyễn Thị Được, chị Dương Thị Định, chị Dương Thị Hồng, chị Dương Thị Quang và anh Dương Đăng Mạnh (gọi tắt là chủ sở hữu chung) mỗi người được sở hữu 1/6 giá trị khối tài sản trên (ước tính 820.000.000đ/6 người, tương đương 136.666.000đ/1 người). Trường hợp không đồng ý với việc phân chia của Chấp hành viên, chủ sở hữu chung có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu của họ đối với tài sản chung. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu chủ sở hữu chung không khởi kiện thì Chấp hành viên sẽ kê biên diện tích 1.418m² (tương ứng với quyền sở hữu của ông Vụ, bà Được) để đảm bảo thi hành án theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 74 Luật THADS năm 2008. Chị Dương Thị Định, chị Dương Thị Hồng, chị Dương Thị Quang và anh Dương Đăng Mạnh được quyền ưu tiên mua tài sản chung theo quy định của pháp luật.

Hết thời hạn thời hạn 30 ngày kể từ ngày được thông báo nhưng không có người khởi kiện. Để đảm bảo thi hành án, ngày 18/7/2014, Chấp hành viên ban

hành Quyết định cưỡng chế số 13/QĐ-CCTHADS về việc kê biên tài sản của ông Vụ bà Được, gồm có tài sản sau: quyền sử dụng đất diện tích 1.418m², trong đó 360m² đất ở và 1058m² đất vườn, giấy CNQSDĐ số 00188 do UBND huyện Lục Nam cấp ngày 26/9/2003; địa chỉ thửa đất Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, Lục Nam, Bắc Giang.

Ngày 25/7/2014, thực hiện kê biên, trong quá trình kê biên có ông Nguyễn Văn Hải, bà Hà Thị Toàn ở thôn Muối, Lan Mẫu, huyện Lục Nam trình bày là ông Vụ, bà Được đã bán diện tích đất bị kê biên cho ông Hải bà Toàn; Chấp hành viên ban hành thông báo số 275/TB-CCTHADS ngày 25/7/2014 hướng dẫn ông Vụ bà Được, ông Hải bà Toàn khởi kiện ra Tòa. Ngày 29/8/2014, Chấp hành viên xác minh tại TAND huyện Lục Nam được biết: ngày 14/8/2014 bà Hà Thị Toàn đã làm đơn khởi kiện tranh chấp tài sản là diện tích 1.418m² bị kê biên thi hành án. Ngày 22/7/2015 Chấp hành viên tiếp tục xác minh tại Tòa án được biết ngày 22/5/2015 Tòa án đã ra quyết định số 04/2015/QĐST-HĐVTS giải quyết hợp đồng vay tài sản giữa ông Vụ bà Được, ông Hải bà Toàn, không giải quyết về tranh chấp tài sản kê biên.

Ngày 28/7/2015, Chấp hành viên lập biên bản cho các bên đương sự thỏa thuận giá tài sản kê biên, nhưng các đương sự không thỏa thuận được giá. Ngày 03/8/2015 Chấp hành viên ký hợp đồng thẩm định giá tài sản kê biên với Công ty CPGD&TĐG Thăng Long. Ngày 29/7/2015 ông Vụ đã nộp xong khoản tiền án phí 3.500.000đ theo Quyết định thi hành án chủ động số 38/QĐ-THADS ngày 26/03/2012. Sau khi có kết quả thẩm định giá, ngày 17/8/2015, Chấp hành viên ban hành thông báo số 380a/TB-CCTHADS về việc thông báo kết quả thẩm định giá tài sản kê biên giá là 125.100.000đ và thông báo cho các đương sự. Hết thời hạn không có đương sự nào yêu cầu thẩm định giá lại, ngày 26/8/2015, Chấp hành viên ký hợp đồng bán đấu giá với Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà để giá tài sản kê biên (lần 1). Ngày 30/9/2015, Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà có thông báo số 63/TB-BĐG về việc bán đấu giá không thành. Ngày 16/10/2015, Chấp hành viên ban hành Thông báo số 09/TB- CCTHADS về việc bán đấu giá không thành. Ngày 30/10/2015, Chấp hành viên ra Quyết định số 29a/QĐ-CCTHADS về việc giảm giá tài sản lần 1 xuống còn 112.590.000đ. Ngày 18/01/2016, Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà bán đấu giá thành tài sản kê biên với giá 113.000.000đ cho ông Nguyễn Văn Hòa (là người được thi hành án). Sau khi người mua tài sản nộp đủ tiền mua tài sản, ngày 08/4/2016 Chấp hành viên đã thực hiện giao tài sản cho người mua. Chấp hành viên đã thực hiện thanh toán tiền bán sản gồm: chi trả chi phí cưỡng chế 12.400.000đ, chi cho người được thi hành án 100.600.000đ. Số tiền phải thi hành án còn lại (khoản lãi suất chậm thi hành án), người được thi hành án có đơn đề nghị đình chỉ việc thi hành án. Ngày 25/5/2016, Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Lục Nam đã ban hành Quyết định số 16a/QĐ-CCTHADS

đình chỉ thi hành án đối với khoản buộc ông Dương Văn Vụ, bà Nguyễn Thị Được phải trả ông Nguyễn Văn Hòa tiền lãi suất chậm thi hành án là 11.067.500đ. Việc thi hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 87/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2012 kết thúc trong tháng 5/2016.

Về nội dung công dân tố cáo Chấp hành viên không thực hiện đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự trong quá trình kê biên, xử lý tài sản chung là quyền sử dụng đất diện tích 1.418m² (trong đó có 360m² đất ở và 1.048m² đất vườn) tại Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, nay là xã Khám Lạng, tỉnh Bắc Ninh, được UBND huyện Lục Nam cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00188 ngày 26/9/2003 cho hộ ông Dương Văn Vụ; gồm các hành vi: không thông báo, triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình tổ chức thi hành án; không thông báo quyền ưu tiên mua tài sản chung; không bảo đảm quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản chung của đồng sở hữu khi kê biên, xử lý tài sản, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Hồ sơ thể hiện, căn cứ điều 74 Luật THADS, Chấp hành viên đã ban hành thông báo số 176/TB-CCTHADS ngày 20/5/2014 về việc xác định quyền sở hữu tài sản. Ngày 22/5/2014, Chấp hành viên đã giao 06 (sáu) Thông báo 176/TB-CCTHADS cho bà Được nhận và yêu cầu bà Được giao cho ông Vụ, chị Dương Thị Định, chị Dương Thị Hồng, chị Dương Thị Quang và anh Dương Đăng Mạnh. Tại biên bản làm việc ngày 08/7/2014 ông Dương Văn Vụ trình bày là đã được biết việc phân chia tài sản hộ gia đình, ông và các con đều nhất trí và không thắc mắc gì. Tại biên bản làm việc ngày 14/7/2014, bà Được trình bày là đã được biết việc phân chia tài sản hộ gia đình, bà và các con đều nhất trí và không thắc mắc gì.

Trong nội dung thông báo số 176/TB- CCTHA về việc xác định quyền sở hữu tài sản để thi hành án trong đó có nội dung “bà Dương Thị Định, bà Dương Thị Hồng, bà Dương Thị Quang và ông Dương Đăng Mạnh được quyền ưu tiên mua tài sản chung theo quy định của pháp luật”. Tại biên bản làm việc ngày 16/10/2015 ông Vụ có trình bày “về phần các con tôi, các con tôi cũng sẽ không mua tài sản kê biên vì các con tôi cũng không có tiền để mua”. Do Chấp hành viên đã làm việc và biết ý kiến của các con của ông Vụ, bà Được qua lời trình bày của ông Vụ bà Được nên Chấp hành viên không làm việc trực tiếp với những người này. Việc Chấp hành viên chưa thông báo và làm việc trực tiếp với những người liên quan là con của ông Vụ, bà Được gồm chị Dương Thị Định, chị Dương Thị Hồng, chị Dương Thị Quang và thông báo, Quyết định được gửi qua người thân của người liên quan nhưng không cùng nơi cư trú là sai sót của Chấp hành viên. Vụ việc đã được Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc

Giang (cũ) xem xét, giải quyết. Chấp hành viên trình bày có vi phạm trong quá trình tổ chức thi hành án.

3. Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo:

- Hồ sơ thi hành án (Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 87/QĐ-CCTHA ngày 27/8/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang); Hồ sơ giải quyết tố cáo đối với ông Đoàn Văn Huê và các tài liệu khác có liên quan;

- Báo cáo giải trình của Chấp hành viên;
- Biên bản làm việc với người tố cáo, người bị tố cáo.

4. Nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo:

Qua nghiên cứu hồ sơ thi hành án, hồ sơ giải quyết tố cáo, báo cáo giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ có liên quan, có căn cứ xác định:

Ông Đoàn Văn Huê là Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành Quyết định thi hành án chủ động số 38/QĐ-CCTHADS ngày 26/3/2012 và Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 87/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đối với ông Dương Văn Vụ và bà Nguyễn Thị Được.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã ban hành Thông báo số 176/TB-CCTHADS ngày 20/5/2014 về việc xác định quyền sở hữu tài sản để thi hành án; ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên đối với quyền sử dụng đất diện tích 1.418 m² tại khu Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; thực hiện thẩm định giá, bán đấu giá tài sản và giao tài sản cho người mua đấu giá. Qua rà soát hồ sơ thi hành án, diện tích đất vườn theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 1.058 m²; việc người tố cáo ghi diện tích đất vườn là 1.048 m² thay vì 1.058 m² theo hồ sơ thi hành án chỉ là sai số về số liệu, không làm thay đổi bản chất nội dung tố cáo.

Kết quả xác minh cho thấy, tại thời điểm xử lý tài sản, các đồng sở hữu gồm chị Dương Thị Định, chị Dương Thị Hồng và chị Dương Thị Quang đều không còn cư trú cùng hộ với ông Dương Văn Vụ và bà Nguyễn Thị Được. Tuy nhiên, Chấp hành viên chỉ làm việc với người phải thi hành án, không trực tiếp thông báo, triệu tập, làm việc với các đồng sở hữu; việc giao các thông báo, quyết định thông qua người thân của họ không cùng nơi cư trú không bảo đảm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Chấp hành viên không trực tiếp thông báo, không bảo đảm để các đồng sở hữu thực hiện quyền yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu đối với tài sản chung và quyền ưu tiên mua tài sản theo quy định.

Ngoài ra, Chấp hành viên đã thực hiện việc kê biên, xử lý toàn bộ quyền sử dụng đất là tài sản chung của hộ gia đình để thi hành nghĩa vụ của ông Dương Văn

Vụ và bà Nguyễn Thị Được, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đồng sở hữu còn lại. Những thiếu sót, vi phạm nêu trên không bảo đảm đúng trình tự, thủ tục xử lý tài sản chung theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Các vi phạm trong quá trình tổ chức thi hành án của ông Đoàn Văn Huê đã được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang xem xét, kết luận tại các kết luận giải quyết tố cáo trước đây. Việc xem xét trách nhiệm đối với Chấp hành viên cũng đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật.

Do đó, có đủ căn cứ xác định nội dung công dân tố cáo ông Đoàn Văn Huê không thực hiện đúng quy định của Luật Thi hành án dân sự trong quá trình kê biên, xử lý tài sản chung là đúng. Các vi phạm nêu trên đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, kết luận và xử lý theo quy định của pháp luật.

II. KẾT LUẬN

Nội dung công dân tố cáo ông Đoàn Văn Huê không thực hiện đúng quy định trong quá trình kê biên, xử lý tài sản chung là quyền sử dụng đất diện tích 1.418m² (trong đó có 360m² đất ở và 1.048m² đất vườn) tại Hồ Suối, thôn Muối, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, nay là xã Khám Lạng, tỉnh Bắc Ninh, được UBND huyện Lục Nam cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00188 ngày 26/9/2003 cho hộ ông Dương Văn Vụ là tố cáo đúng.

III. KIẾN NGHỊ

Yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Kết luận này thực hiện theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện pháp luật về thi hành án dân sự nhằm hạn chế các vi phạm tương tự.

Nơi nhận:

- Cục QLTHADS (để b/c);
- Trưởng THADS tỉnh (để b/c);
- Các PTTHADS (để biết);
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Người bị tố cáo;
- Lưu: VT, KTGQKNTC, HS.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Nguyễn Thành Bắc